

-----\*\*\*-----

-----\*\*\*-----

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
QUẢN TRỊ CÔNG NGHỆ**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành: Quản trị kinh doanh

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: **Quản trị công nghệ** (Technology Management)
- Mã học phần: DQK.02.40
- Số tín chỉ: 02
- Vị trí của học phần trong CTĐT: Kiến thức ngành, bắt buộc
- Đối tượng học: Sinh viên ngành QTKD
- Các học phần tiên quyết: Không
- Học phần học trước: Quản trị học
- Học phần song hành: Không
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Lý thuyết: 29 tiết

+ Thảo luận nhóm, thực hành: 6 tiết

+ Kiểm tra: 1 tiết

+ Tự học: 64 tiết

- Bộ môn phụ trách học phần: Quản trị kinh doanh

- Giảng viên phụ trách học phần:

*Họ và tên: Hoàng Văn Hải*

*Chức danh: Trưởng bộ môn QTKD*

*Thông tin liên hệ: ĐT: 0983 288 119, Email: [hoangvanhai@fbu.edu.vn](mailto:hoangvanhai@fbu.edu.vn)*

*Họ và tên: Võ Thị Đào*

*Chức danh: Giảng viên*

*Thông tin liên hệ: ĐT: 0389233426, Email: [vodao@fbu.edu.vn](mailto:vodao@fbu.edu.vn)*

**2. Mô tả học phần**

Học phần Quản trị công nghệ là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, bắt buộc dành cho sinh viên ngành QTKD. Học phần cung cấp cho người học những lý thuyết cơ bản về công nghệ, xây dựng chiến lược công nghệ, trình bày được các nguyên tắc và chức năng của quản trị công nghệ; nội dung cơ bản của các hệ thống Quản trị Công nghệ phổ biến; xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến công nghệ và Quản trị Công nghệ. Phát triển kỹ năng tư duy, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và làm việc độc lập hiệu quả. Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, khách quan, trung thực, nghiêm túc trong việc đánh giá và phát triển năng lực công nghệ và quản trị công nghệ một cách hiệu quả. Nội dung giảng dạy và các ví dụ minh họa phù hợp với mục tiêu đào tạo của Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội.

### 3. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần
CSO 1.1	Có khả năng xây dựng chiến lược công nghệ và kế hoạch thực thi chiến lược công nghệ, đánh giá và đề xuất được các phương án giải quyết vấn đề công nghệ.
CSO 1.2	Thực hiện được các nguyên tắc và chức năng của quản trị công nghệ; nội dung cơ bản của các hệ thống Quản trị Công nghệ phổ biến; xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến công nghệ và Quản trị Công nghệ;
CSO 2.1	Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề: Rèn luyện cho người học kỹ năng về ra quyết định và giải quyết vấn đề phát sinh trong công tác quản trị công nghệ như: lập kế hoạch, thực thi các nhiệm vụ chiến lược phát triển công nghệ.
CSO 2.2	Thực hiện các kỹ năng quản trị công ty như: điều hành đại hội cổ đông; sử dụng các báo cáo tài chính cho việc ra quyết định về quản trị công ty.
CSO 3.1	Yêu thích, đam mê kinh doanh, áp dụng các nội dung trong Quản trị Công nghệ vào thực tiễn kinh doanh.

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses Learning Outcomes)

Mục tiêu học phần	CĐR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần	CĐR của CTĐT	Mức độ đóng góp
<i>CĐR về kiến thức:</i>				
CSO 1.1	CLO 1.1	Vận dụng kiến thức quản trị vào lĩnh vực công nghệ của doanh nghiệp để giải thích và trình bày được các nguyên tắc và chức năng của quản trị công nghệ; nội dung cơ bản của các hệ thống Quản trị Công nghệ.	PLO1.3	3
	CLO1.2	Xác định được các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến công nghệ và Quản trị Công nghệ.	PLO1.4	3
<i>CĐR về kỹ năng:</i>				
CSO 2.1	CLO 2.1	Thực hiện việc ra quyết định và giải quyết vấn đề phát sinh trong công tác quản trị công nghệ như: lập kế hoạch, thực thi các nhiệm vụ chiến lược phát triển công nghệ.	PLO2.5	2
	CLO 2.2	Sử dụng tư duy độc lập, giải quyết vấn đề, tìm kiếm sự khác biệt... qua các cuộc thảo luận nhóm, thuyết trình, xử lý tình huống về các hoạt động quản trị công nghệ của doanh nghiệp.	PLO2.3	2
<i>CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm:</i>				
CSO 3.1	CLO 3.1	Yêu thích, đam mê kinh doanh, áp dụng các	PLO3.2	3

Mục tiêu học phần	CDR học phần	Mô tả chuẩn đầu ra học phần	CDR của CTĐT	Mức độ đóng góp
<i>CDR về kiến thức:</i>				
		nội dung trong Quản trị Công nghệ vào thực tiễn kinh doanh. Nhận thức được vai trò quan trọng của hoạt động Quản trị Công nghệ trong phát triển doanh nghiệp, đổi mới công nghệ nhằm phát triển doanh nghiệp trong tương lai.		

Mức đóng góp: nhiều (3); trung bình (2); ít (1); không (-).

## 5. Học liệu

### *Tài liệu bắt buộc:*

- Hoàng Đình Phi. Quản trị công nghệ, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2012

### *Tài liệu tham khảo:*

- Giáo trình quản lý công nghệ, NXB đại học kinh tế quốc dân, Nguyễn Đăng Dâu, Nguyễn Xuân Tài, 2007
- Giáo trình Quản trị học, PGS.TS Đoàn Thị Thu Hà, PGS.TS Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Nhà xuất bản Tài chính, 2012.

## 6. Các phương pháp dạy và học áp dụng cho học phần

<input checked="" type="checkbox"/>	Thuyết trình tích cực	<input checked="" type="checkbox"/>	Làm việc nhóm	<input checked="" type="checkbox"/>	Giải quyết vấn đề	<input type="checkbox"/>	Dạy học theo dự án
<input checked="" type="checkbox"/>	Thảo luận/Semina	<input checked="" type="checkbox"/>	Phát vấn	<input type="checkbox"/>	Đóng vai	<input checked="" type="checkbox"/>	Thuyết giảng
<input type="checkbox"/>	Tiểu luận/Bài tập lớn	<input checked="" type="checkbox"/>	Tình huống	<input type="checkbox"/>	Thực tập	<input checked="" type="checkbox"/>	Tự học
<input type="checkbox"/>	Phương pháp khác						

## 7. Nội dung chi tiết học phần

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp			Tự học	CDR HP (CLO)	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		L T	BT, TL, TH	KT				

<p>Bài 1</p>	<p>- <i>Làm quen</i>  - <i>Giới thiệu vị trí, vai trò của môn học</i>  - <i>Những nội dung chính của môn học</i>  - <i>Giới thiệu phương pháp nghiên cứu</i>  - <i>Cách kiểm tra và đánh giá môn học</i>  - <i>Phân lớp thành các nhóm (dưới 10 SV 1 nhóm), giao bài tập nhóm và HD làm việc nhóm.</i></p> <p><b>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN TRỊ CÔNG NGHỆ</b></p> <p>1.1. Tổng quan về công nghệ</p> <p>1.1.1. Bản chất của công nghệ</p> <p>1.1.2. Yếu tố phần cứng, yếu tố phần mềm của công nghệ</p> <p>1.2.3. Vai trò của công nghệ trong phát triển doanh nghiệp</p> <p>- <b>GV Giao BTVN</b></p>	3	0	0	5	<p>CLO1.  1CLO2  .1CLO  3.1</p>	<p>Thuyết giảng,  Phát vấn,  Giải quyết vấn đề</p>	<p>SV đọc trước giáo trình</p> <p>Nhận nhiệm vụ học tập theo nhóm</p> <p>SV tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p> <p>SV làm bài tập về nhà</p>
<p>Bài 2</p>	<p><b>Thu và giải đáp BTVN</b></p> <p><b>Kiểm tra nội dung tự học</b></p> <p>1.2. Quản trị công nghệ</p> <p>1.2.1. Quan niệm về Quản trị công nghệ</p> <p>1.2.2. Vai trò của Tâm thế trong Quản trị công nghệ</p> <p>1.2.3. Các đặc trưng của Quản trị công nghệ trong cách mạng công nghiệp lần thứ tư.</p> <p><b>Bài tập: Phân tích Case 1: Nghiên cứu tình huống</b></p>	2	1	0	5	<p>CLO1.  1CLO2  .1  CLO2.  2  CLO3.  1</p>	<p>Thuyết giảng,  Phát vấn,  Giải quyết vấn đề,  Thảo luận</p>	<p>SV trình bày kết nộp BTVN</p> <p>SV đọc trước giáo trình và tài liệu tham khảo</p> <p>Tham gia trả lời câu hỏi trên lớp</p>

	<b>Quản trị công nghệ tại công ty A</b>							SV thảo luận và trình bày trước lớp về case 1
Bài 3	<b>Kiểm tra nội dung tự học</b> <b>CHƯƠNG 2. CHIẾN LƯỢC VÀ XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC CÔNG NGHỆ</b> 2.1. Chiến lược công nghệ 2.1.1. Vai trò chiến lược công nghệ trong chiến lược phát triển bền vững doanh nghiệp 2.1.2. Nội dung cơ bản của chiến lược công nghệ	3	0	0	6	CLO1. 1 CLO2. 2 CLO3. 1	Thuyết trình tích cực, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	SV đọc trước giáo trình Tham gia trả lời câu hỏi GV trước lớp
Bài 4	<b>Kiểm tra nội dung tự học</b> 2.2. Xây dựng chiến lược công nghệ 2.2.1. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chiến lược công nghệ 2.2.2. Xây dựng chiến lược công nghệ và kế hoạch thực thi chiến lược công nghệ	2	1	0	6	CLO1. 2 CLO2. 2 CLO3. 1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Các nhóm trình bày nhóm  + Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng..
Bài 5	<b>Kiểm tra nội dung tự học</b> <b>CHƯƠNG 3. ĐÁNH GIÁ VÀ LỰA CHỌN CÔNG NGHỆ</b> 3.1. Đánh giá công nghệ 3.1.1. Cơ sở chung để đánh	3	0	0	5	CLO1. 2 CLO2. 2 CLO3. 1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.

	giá công nghệ 3.1.2. Các công cụ và kỹ thuật sử dụng trong đánh giá công nghệ <b>Bài tập về nhà</b>						tập theo nhóm	+ Nhóm thuyết trình trên lớp  SV thực hiện BTVN
Bài 6	<b>Thu và giải đáp BTVN</b>  <b>Kiểm tra nội dung tự học</b> 3.2. Lựa chọn công nghệ 3.2.1. Lựa chọn các yếu tố phần cứng của công nghệ 3.2.2. Lựa chọn các yếu tố phần mềm của công nghệ <b>Bài tập tình huống</b>	2	1	0	5	CLO1. 2CLO2 .2CLO 3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống	+ SV nộp BTVN  + Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.  + Làm bài tập tình huống
Bài 7	<b>Kiểm tra nội dung tự học</b>  <b>CHƯƠNG 4. KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ</b> 4.1. Khai thác công nghệ 4.1.1. Xây dựng Tâm thế trong việc khai thác công nghệ 4.1.2. Khai thác các yếu tố mềm của quản trị công nghệ  <b>Kiểm tra giữa kỳ lần 1</b>	2	0	1	6	CLO1. 2CLO2 .2 CLO3. 1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập nhóm ở nhà.  + SV trả lời tình huống khởi động và trả lời câu hỏi  - Làm bài kiểm tra trắc nghiệm 1 tiết

Bài 8	<p><b>Công bố điểm và giải đáp bài kiểm tra lần 1</b></p> <p><b>Kiểm tra nội dung tự học</b></p> <p>4.1.3 Khai thác các yếu tố cứng của Quản trị công nghệ</p> <p>4.1.4 Áp dụng Quản trị tinh gọn trong khai thác công nghệ</p> <p><b>Thuyết trình bài tập nhóm</b></p>	2	1	0	5	CLO1. 2CLO2 .2 CLO3. 1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	<p>+ Đọc trước giáo trình nội dung bài giảng và làm bài tập về nhà.</p> <hr/> <p>+ Nhóm thuyết trình</p>
Bài 9	<p><b>Kiểm tra nội dung tự học</b></p> <p>4.2 Phát triển công nghệ</p> <p>4.2.1. Xây dựng Tâm thế trong việc phát triển công nghệ</p> <p>4.2.2. Dự báo xu thế công nghệ</p> <p>4.2.3 Cải tiến liên tục công nghệ</p> <p>4.2.4. Sáng tạo công nghệ</p>	3	0	0	5	CLO1. 1 CLO1. 2CLO2 .2 CLO3. 1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống	<p>- SV đọc trước giáo trình (5 tiết)</p> <p>- Tham gia làm bài tập tình huống</p>
Bài 10	<p><b>Kiểm tra nội dung tự học</b></p> <p><b>CHƯƠNG 5. SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ</b></p> <p>5.1. Sở hữu trí tuệ</p> <p>5.1.1. Quan niệm về sở hữu trí tuệ</p> <p>5.1.2. Vai trò của sở hữu trí tuệ</p> <p>5.1.3. Các nội dung của sở hữu trí tuệ</p> <p><b>Bài tập về nhà</b></p>	3	0	0	5	CLO1. 2CLO2 .2 CLO3. 1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tình huống Lớp học đảo ngược	<p>SV đọc trước giáo trình, tài liệu.</p> <hr/> <p>- Tham gia làm bài tập tình huống và trả lời câu hỏi phát vấn trên lớp</p> <hr/> <p>SV làm BTVN</p>

Bài 11	<b>Thu và giải đáp BTVN</b> <b>Kiểm tra nội dung tự học</b> 5.2. Chuyển giao công nghệ 5.2.1. Quy trình chuyển giao công nghệ 5.2.2. Bài học trong chuyển giao công nghệ	2	1	0	6	CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Tổ chức học tập theo nhóm	Nộp BTVN SV đọc trước giáo trình và làm bài tập nhóm ở nhà. + Nhóm thuyết trình, trả lời câu hỏi trên lớp.
Bài 12	<b>Kiểm tra nội dung tự học</b> <b>Phân tích Case study 3: Nghiên tham khảo tài liệu cứu tình huống Quản trị công nghệ về tình trạng sở hữu trí tuệ tại Doanh nghiệp Việt Nam</b> Ôn tập và hướng dẫn làm bài tập lớn <b>Tổng kết học phần</b> <b>Ôn tập phụ đạo</b> <b>Công bố điểm thành phần và điều kiện dự thi của sinh viên</b>	2	1	0	5	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	Thuyết giảng, Phát vấn, Giải quyết vấn đề	SV đọc trước giáo trình và làm bài tập cá nhân ở nhà. - Làm BT trên lớp, nghe hướng dẫn ôn tập học phần.
<b>Tổng số tiết</b>		<b>29</b>	<b>6</b>	<b>1</b>	<b>64</b>			

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

### 9. Đánh giá kết quả học tập và cho điểm

#### 9.1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo Quy chế đào tạo hiện hành.

#### 9.2. Phương thức đánh giá



Thành phần đánh giá	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Điểm chuyên cần	10	Đánh giá quá trình	Rubric	CLO 3.2	
01 bài kiểm tra 50 phút giữa kỳ	30	Trắc nghiệm	Đáp án bài kiểm tra	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	40% 30% 30%
01 đánh giá tổng hợp bài tập nhóm		SV báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong nhóm theo sự phân công của Trưởng nhóm.	Rubric	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2	10% 20% 70%
Bài thi hết học phần 60 phút	60	Tự luận	Đáp án đề thi	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1	20% 20% 60%

### 9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

### 9.3. Các Rubric đánh giá kết quả học tập

#### 9.3.1 Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng				Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt	
		10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Mức độ tham dự theo TKB	50%	Tham dự >90% buổi học	Tham dự 85 - 90% buổi học	Tham dự 80 – 85 % buổi học	Tham dự < 80% buổi học	
Mức độ tham gia hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi, có ý thức, thái độ học tập tích cực	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi, có ý thức, thái độ học tập khá	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi, có ý thức, thái độ học tập trung bình	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp, có ý thức, thái độ học tập thiếu tích cực	

#### 9.3.2. Rubric đánh giá thảo luận nhóm

CDR	Mức chất lượng	Điểm
-----	----------------	------

Tiêu chí đánh giá		Trọng số	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu, kém	
			8.5 - 10	7,0 - 8,4	5,0 - 6,9	Dưới 4,0	
Hình thức	CLO 2.2	10%	Đẹp, khoa học, không lỗi chính tả	-----	-----	Đơn điệu, không khoa học, nhiều lỗi chính tả	
Kỹ năng thuyết trình	CLO 2.2	30%	Rõ ràng, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	-----	-----	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	
Nội dung	CLO 1.1 CLO 1.2	10% 10%	Đáp ứng 80%- 100% yêu cầu	Đáp ứng 70%- 80% yêu cầu	Đáp ứng 50%- 70% yêu cầu	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	
Phản biện	CLO 1.2 CLO 2.2	10% 10%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi, đặt trên 5 câu hỏi cho các nhóm khác	Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi, đặt từ 3-5 câu hỏi cho các nhóm	Trả lời đúng trên 1/2 số câu hỏi, đặt từ 1-3 câu hỏi cho nhóm khác	Trả lời đúng dưới 1/2 số câu hỏi, không đặt được câu hỏi nào	
Tham gia thực hiện	CLO 2.2	30%	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	
<b>Tổng điểm</b>							

9.3.3. Các Rubric đánh giá bài kiểm tra tự luận trong kỳ và thi tự luận hết học phần

Tiêu chí đánh giá của từng câu hỏi trong đề thi	Mức chất lượng	Thang điểm %
Nội dung đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, súc tích, logic. Mắc 1-2 lỗi về thuật ngữ chuyên môn.	Mức A (Vượt quá mong đợi)	85 - 100

<p>Trả lời đúng 70-80% câu hỏi.  Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic.  Mắc ít lỗi (3-5) lỗi về thuật ngữ chuyên môn.  Có khá nhiều lỗi chính tả.</p>	<p>Mức B  (Đáp ứng được  mong đợi)</p>	<p>70 - 84</p>
<p>Trả lời đúng 50-60% câu hỏi.  Trình bày không rõ ý, chưa logic.  Mắc lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 5 lỗi).  Nhiều lỗi chính tả.</p>	<p>Mức C  (Đạt)</p>	<p>55 - 69</p>
<p>Trả lời đúng 40-50% câu hỏi.  Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 60%.  Trình bày tối nghĩa, diễn đạt không rõ ý.  Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn.  Nhiều lỗi chính tả.</p>	<p>Mức D  (Đạt, song cần cải  thiện)</p>	<p>40 – 54</p>
<p>Các trường hợp còn lại</p>	<p>Mức F  (Không đạt)</p>	<p>Dưới 40</p>

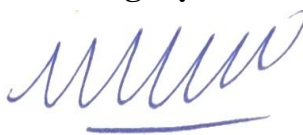
Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2022.

**Viện trưởng**



**PGS. TS Hoàng Văn Hải**

**Trưởng Bộ môn**



**PGS. TS Hoàng Văn Hải**

**Người soạn đề cương**



**ThS. Võ Thị Đào**